

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ TRÍ TUỆ NHÂN TẠO TRONG PHÁT TRIỂN VỐN TỪ VỰNG NHẪM NÂNG CAO KỸ NĂNG ĐỌC CHO SINH VIÊN NĂM NHẤT Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHƯƠNG ĐÔNG HIỆN NAY

Lê Thị Quê Anh

Khoa Ngoại ngữ - Trường Đại học Phương Đông

Email: queanh185@gmail.com.

Tóm tắt: Bài viết phân tích tiềm năng và hiệu quả của việc ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) trong phát triển vốn từ vựng nhằm nâng cao kỹ năng đọc cho sinh viên năm nhất Trường Đại học Phương Đông hiện nay. Trên cơ sở khảo sát thực tiễn và phân tích các công cụ AI phổ biến, nghiên cứu chỉ ra rằng AI giúp cá nhân hóa tiến trình học, tăng khả năng ghi nhớ từ vựng và cải thiện tốc độ, độ chính xác khi đọc hiểu. Bài viết đề xuất một số giải pháp khả thi như xây dựng hệ sinh thái học tập tích hợp AI, sử dụng chatbot ngôn ngữ, ứng dụng phân tích dữ liệu học tập... nhằm tối ưu hóa việc dạy - học và đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong thời đại số.

Từ khóa: Trí tuệ nhân tạo, từ vựng, kỹ năng đọc, sinh viên năm nhất, cá nhân hóa học tập, ứng dụng AI trong giáo dục.

Nhận bài: 29/12/2025; Biên tập: 30/12/2025; Phản biện: 05/01/2026; Duyệt đăng: 12/01/2026.

1. Đặt vấn đề

Trong quá trình học ngoại ngữ ở bậc đại học, vốn từ vựng giữ vai trò đặc biệt quan trọng, là nền tảng để người học hình thành và phát triển toàn diện các kỹ năng ngôn ngữ, trong đó kỹ năng đọc hiểu là một trong những yếu tố then chốt. Khả năng đọc hiểu quả không chỉ giúp sinh viên tiếp cận tri thức học thuật mà còn hỗ trợ họ nâng cao tư duy phân tích, mở rộng hiểu biết và thích ứng tốt với yêu cầu học tập đại học. Tuy nhiên, thực tế tại Trường Đại học Phương Đông cho thấy phần lớn sinh viên năm nhất vẫn gặp nhiều hạn chế về vốn từ vựng tiếng Anh, dẫn đến khó khăn trong việc xử lý thông tin, suy luận và nắm bắt nội dung văn bản. Mức độ tiếp thu không đồng đều, phương pháp học từ truyền thống thiếu hấp dẫn và thiếu cá nhân hóa là những nguyên nhân khiến kỹ năng đọc của sinh viên chưa đạt như mong muốn.

Trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0 đang thúc đẩy mạnh mẽ ứng dụng công nghệ, đặc biệt là AI trong giáo dục, việc đổi mới phương pháp dạy - học ngoại ngữ theo hướng số hóa và cá nhân hóa trở thành xu thế tất yếu. Các công nghệ AI hiện đại cho phép phân tích dữ liệu học tập, gợi ý nội dung phù hợp, hỗ trợ luyện từ vựng theo ngữ cảnh và nâng cao hiệu quả đọc hiểu một cách linh hoạt. Do đó, việc nghiên cứu ứng dụng AI trong phát triển vốn từ vựng nhằm nâng cao kỹ năng đọc cho sinh viên năm nhất Trường Đại học Phương Đông là yêu cầu cấp thiết, vừa đáp ứng chiến lược chuyển đổi số giáo dục, vừa góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng nhu cầu hội nhập quốc tế ngày càng cao.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý luận ứng dụng công nghệ AI trong phát triển vốn từ vựng nhằm nâng cao kỹ năng đọc cho sinh viên năm nhất

Trí tuệ nhân tạo là lĩnh vực khoa học công nghệ mô phỏng các quá trình tư duy và hành vi thông minh của con người thông qua các thuật toán máy học, mạng nơ-ron và hệ thống xử lý ngôn ngữ tự nhiên. Trong giáo dục ngoại ngữ, AI không chỉ đóng vai trò như một công cụ hỗ trợ, mà còn trở thành một môi trường học tập thông minh có khả năng tương tác, thích ứng và tự động hóa quá trình dạy - học. Các công nghệ AI phổ biến hiện nay như xử lý ngôn ngữ tự nhiên (NLP), nhận diện giọng nói, chatbot học tập, hệ thống gợi ý (recommendation system) hay phân tích dữ liệu học tập (learning analytics)... đã mở ra nhiều cơ hội mới cho việc học tiếng Anh. Chúng cho phép xây dựng các ứng dụng hỗ trợ học từ vựng, luyện đọc, phân tích văn bản và đánh giá năng lực người học theo thời gian thực, góp phần tối ưu hóa chất lượng học tập của sinh viên.

Vốn từ vựng là yếu tố cốt lõi quyết định hiệu quả của kỹ năng đọc. Khả năng đọc hiểu không chỉ phụ thuộc vào số lượng từ người học biết, mà quan trọng hơn là khả năng nắm bắt nghĩa theo ngữ cảnh, nhận diện cấu trúc từ và suy luận dựa trên hệ thống từ vựng đã tích lũy. Nếu không sở hữu một vốn từ đủ lớn và có hệ thống, sinh viên sẽ gặp khó khăn khi tiếp cận các văn bản học thuật, dẫn đến giảm tốc độ đọc, không nắm bắt được nội dung chính và hạn chế khả năng phân tích, đánh giá thông tin. Đối với sinh viên năm nhất do mới chuyển từ môi trường phổ thông sang đại học nên hạn chế về vốn từ vựng là rào cản lớn khiến kỹ năng đọc không phát triển đúng mức. Do đó, mọi cải thiện bền vững về kỹ năng đọc đều phải bắt đầu từ việc mở rộng và củng cố vốn từ vựng một cách bài bản, hiệu quả.

Trí tuệ nhân tạo thể hiện nhiều tính ưu việt vượt trội so với phương pháp học truyền thống, đặc biệt trong cá nhân hóa lộ trình học, phản hồi tức thì và phân tích dữ liệu. Với khả năng xử lý ngôn ngữ tự

nhiên, AI có thể phân tích trình độ hiện tại của sinh viên, từ đó đề xuất nội dung từ vựng phù hợp với nhu cầu, sở thích và tốc độ tiếp thu của từng cá nhân. Khác với phương thức dạy học đồng loạt, AI giúp người học có lộ trình phát triển từ vựng tối ưu, tránh tình trạng quá tải hoặc học nội dung không phù hợp. Bên cạnh đó, phản hồi tức thì là một lợi thế nổi bật: sinh viên có thể được sửa lỗi nghĩa từ, phát âm, cách dùng từ trong ngữ cảnh... ngay lập tức thông qua chatbot hoặc công cụ tự động giúp quá trình củng cố kiến thức diễn ra nhanh chóng và chính xác. Quan trọng hơn, các hệ thống phân tích dữ liệu học tập dựa trên AI cho phép theo dõi tiến trình học tập của sinh viên một cách chi tiết, nhận diện điểm mạnh, điểm yếu và dự báo nguy cơ tụt hậu. Nhờ đó, giảng viên có thể điều chỉnh phương pháp giảng dạy, còn sinh viên có thể tự điều chỉnh chiến lược học từ vựng của mình. AI cũng có khả năng mô phỏng đa dạng ngữ cảnh sử dụng từ vựng thông qua văn bản, câu hỏi tương tác hoặc bài đọc được tạo tự động giúp sinh viên tăng cường khả năng đọc hiểu trong các tình huống thực tế.

2.2. Thực trạng ứng dụng công nghệ AI và khó khăn trong phát triển vốn từ vựng, kỹ năng đọc của sinh viên năm nhất tại Trường Đại học Phương Đông

Trong những năm gần đây, việc tiếp cận và sử dụng các công cụ dựa trên AI giữa sinh viên năm nhất Trường Đại học Phương Đông đã gia tăng rõ rệt, nhưng mức độ và cách dùng còn rất phân hóa. Quan sát tại các lớp tiếng Anh và qua trao đổi với một số giảng viên bộ môn cho thấy, sinh viên năm nhất hiện sử dụng các công cụ AI theo bốn nhóm chính: (1) dùng ChatGPT để giải thích nghĩa từ, diễn giải câu và tóm tắt văn bản giúp tiếp cận nội dung bài đọc nhanh hơn; (2) sử dụng Grammarly kiểm tra lỗi chính tả, ngữ pháp và chỉnh văn phong dù bài viết sau khi sửa vẫn thiếu chiều sâu ý tưởng; (3) luyện phát âm và kỹ năng nói qua ứng dụng như Elsa có cải thiện về âm nhưng ít hỗ trợ cho đọc hiểu; (4) học từ vựng qua các ứng dụng gamification như Duolingo tạo hứng thú và thói quen học hàng ngày nhưng chủ yếu ở mức cơ bản. Tuy nhiên, mức độ sử dụng AI ở Trường còn bị giới hạn bởi nhiều yếu tố như: không phải sinh viên nào cũng biết cách chọn nguồn AI đáng tin cậy; một bộ phận quen “sao chép” đáp án từ AI mà không tự tư duy; một số giảng viên còn e ngại nên chưa chính thức lồng ghép công cụ này vào chương trình. Hạ tầng kỹ thuật (wifi, số lượng thiết bị trong phòng lab) và chi phí phiên bản trả phí của một số ứng dụng cũng làm giảm khả năng triển khai rộng rãi.

Cùng với đó, sinh viên năm nhất của Nhà trường còn gặp khó khăn trong phát triển vốn từ vựng và kỹ năng đọc. Quan sát và trao đổi với sinh viên, giảng viên, cùng phân tích bài kiểm tra đầu khóa cho thấy, sinh viên năm nhất đang đối mặt với nhiều hạn chế trong phát triển từ vựng và kỹ năng đọc

như: vốn từ còn nông và thiếu ngữ cảnh dễ dẫn đến hiểu sai khi đọc văn bản học thuật; thói quen học từ theo kiểu ghi chép, học thuộc khiến khả năng vận dụng vào đọc hiểu còn yếu; ít tiếp xúc với văn bản gốc nên các kỹ năng đọc chiến lược như skimming, scanning, inferencing chưa hình thành; hoạt động giảng dạy và đánh giá chưa gắn kết từ vựng với ngữ cảnh đọc; đồng thời áp lực thời gian và động lực học tập thấp khiến sinh viên khó duy trì việc đọc mở rộng thường xuyên.

Các công cụ AI hiện được sinh viên sử dụng mang lại nhiều hỗ trợ nhưng cũng bộc lộ hạn chế nhất định. ChatGPT giúp giải thích nghĩa, cung cấp ví dụ và phân tích câu nhanh chóng, song đôi khi thiếu chính xác chuyên ngành và dễ khiến sinh viên phụ thuộc. Grammarly hiệu quả trong sửa lỗi ngữ pháp và cải thiện câu viết nhưng không phát triển từ vựng theo ngữ cảnh. Duolingo tạo động lực học từ vựng cơ bản qua hình thức trò chơi, tuy nhiên thiếu chiều sâu và không hỗ trợ đọc học thuật. Elsa cải thiện phát âm cá nhân nhưng gần như không giúp tăng khả năng hiểu nghĩa hay đọc hiểu. Nhìn chung, mỗi công cụ có thể mạnh riêng nhưng chưa thể đáp ứng đầy đủ yêu cầu phát triển vốn từ và kỹ năng đọc nếu không được sử dụng có định hướng. Từ thực tế triển khai có thể thấy, AI là công cụ hỗ trợ mạnh mẽ nhưng chưa được tận dụng một cách hệ thống để giải quyết triệt để vấn đề vốn từ vựng và đọc hiểu. Từ các lớp thử nghiệm tích hợp ChatGPT để tạo bài đọc ngắn cải thiện tốc độ đọc cho thấy tiến bộ về mặt số lượng từ nhận diện nhưng chưa cải thiện tương xứng khả năng suy luận ý chính khi không có hướng dẫn chiến lược từ giảng viên. Điều này chỉ ra rằng AI cần được lồng ghép trong một khung chương trình có sự điều phối của giảng viên với mục tiêu rõ ràng chứ không thể thay thế hoàn toàn các phương pháp sư phạm truyền thống.

2.3. Đề xuất giải pháp ứng dụng AI phát triển vốn từ vựng nhằm nâng cao kỹ năng đọc cho sinh viên năm nhất Trường Đại học Phương Đông

Thứ nhất, tích hợp nền tảng AI vào chương trình tiếng Anh cơ bản

Để phát triển vốn từ vựng và nâng cao kỹ năng đọc cho sinh viên năm nhất, việc tích hợp các nền tảng AI vào chương trình tiếng Anh cơ bản tại Trường Đại học Phương Đông là giải pháp có tính chiến lược, tạo ra sự thay đổi về chất trong phương pháp dạy - học. Trong bối cảnh sinh viên đã quen với môi trường số, việc ứng dụng AI không chỉ giúp cá nhân hóa quá trình học tập mà còn khắc phục điểm yếu cố hữu của mô hình giảng dạy truyền thống như thiếu tương tác, thiếu phản hồi tức thời và khó theo dõi tiến bộ từng cá nhân. Trước hết, cần tích hợp các công cụ AI hỗ trợ từ vựng như Quizlet AI, Vocabulary.com, hoặc chế độ “Learning Plans” của Duolingo vào từng bài học theo chủ đề. Các công cụ này cho phép sinh viên tiếp cận từ mới

qua ngữ cảnh, hình ảnh, âm thanh và bài kiểm tra lặp lại ngắt quãng (spaced repetition), giúp ghi nhớ lâu hơn và giảm tình trạng học vẹt.

Bên cạnh đó, cần tích hợp AI vào phát triển kỹ năng đọc học thuật. Các nền tảng như ChatGPT, Perplexity hoặc Reading Coach (Microsoft) có khả năng tạo đoạn văn phù hợp trình độ, cung cấp giải nghĩa theo ngữ cảnh, đặt câu hỏi kiểm tra hiểu bài và hỗ trợ phân tích cấu trúc đoạn văn. Việc cho phép sinh viên luyện đọc trên các nền tảng AI giúp họ tiếp cận tài liệu phong phú, được hỗ trợ ngay lập tức khi gặp khó khăn về từ vựng, ngữ pháp hoặc ý nghĩa câu phức. Ngoài ra, chương trình cần thiết kế hệ thống bài tập AI hóa (AI-enabled tasks) như: yêu cầu sinh viên sử dụng AI để tóm tắt đoạn văn, kiểm tra hiểu nội dung, tạo bản đồ tư duy từ vựng, hoặc chuyển đổi văn bản phức tạp thành phiên bản đơn giản hơn. Qua đó, sinh viên vừa được hỗ trợ kỹ thuật, vừa được định hướng sử dụng AI đúng mục đích, tránh phụ thuộc. Nhà trường và giảng viên cần triển khai khung hướng dẫn sử dụng AI trong học tập để đảm bảo tính học thuật, an toàn dữ liệu và tránh tình trạng sao chép máy móc.

Thứ hai, sử dụng chatbot và trợ lý học tập AI để gợi ý từ vựng theo ngữ cảnh

Việc ứng dụng chatbot và trợ lý học tập AI trong dạy - học tiếng Anh mở ra cơ hội quan trọng giúp sinh viên nắm bắt phát triển vốn từ vựng một cách tự nhiên thông qua ngữ cảnh thực tế. Không giống cách học từ rời rạc trong giáo trình, các chatbot AI như ChatGPT, Gemini, Duolingo Max hay Elsa AI Coach có khả năng phân tích nội dung đoạn văn, chủ đề bài học hoặc tình huống giao tiếp để gợi ý từ vựng phù hợp. Đây là nền tảng giúp sinh viên hình thành khả năng “học từ vựng theo nghĩa, theo ngữ cảnh, theo tình huống”, từ đó hỗ trợ trực tiếp kỹ năng đọc hiểu. Trước hết, chatbot AI có thể giải thích từ vựng theo ngữ cảnh linh hoạt, giúp sinh viên hiểu sự khác biệt giữa các từ đồng nghĩa, cách sử dụng trong từng tình huống và sắc thái nghĩa. Ví dụ, khi sinh viên đọc một đoạn văn học thuật về “sustainable development”, chatbot có thể gợi ý thêm các từ vựng liên quan như “renewable energy”, “eco-friendly practices”, “carbon footprint” và minh họa bằng câu ví dụ. Điều này giúp mở rộng trường từ vựng chủ đề và tăng khả năng suy đoán nghĩa khi đọc các văn bản tương tự.

Bên cạnh đó, trợ lý học tập AI hỗ trợ cá nhân hóa từ vựng cần học dựa trên mức độ hiểu của từng người. Hệ thống có thể phân tích câu hỏi sinh viên thường sai, những từ hay nhầm lẫn và đề xuất danh sách từ vựng phù hợp trình độ B1-B2 theo Khung năng lực Ngoại ngữ. Nhờ đó, quá trình học không còn dàn trải mà tập trung vào điểm yếu cá nhân. Một lợi ích quan trọng khác là chatbot AI có thể tạo tình huống giao tiếp giả lập để sinh viên luyện sử dụng từ vựng mới. Khi nhập một chủ đề như “ordering

food”, “job interview” hoặc “university life”, chatbot sẽ đóng vai hội thoại và gợi ý từ vựng thích hợp trong từng lượt trao đổi. Việc vừa sử dụng vừa nhận phản hồi tức thì giúp củng cố trí nhớ dài hạn và cải thiện kỹ năng đọc - hiểu thông tin trong hội thoại. Để giải pháp đạt hiệu quả, giảng viên cần hướng dẫn sinh viên đặt câu hỏi đúng cách, đánh giá mức độ chính xác của đề xuất AI và tránh phụ thuộc hoàn toàn. Chatbot chỉ đóng vai trò “trợ lý ngôn ngữ” còn người học vẫn phải chủ động ghi nhớ, vận dụng và kiểm chứng thông tin.

Thứ ba, ứng dụng công nghệ phân tích dữ liệu học tập (Learning Analytics) theo dõi tiến trình phát triển từ vựng và khả năng đọc

Ứng dụng Learning Analytics (LA) trong giảng dạy tiếng Anh là xu hướng quan trọng nhằm cá nhân hóa quá trình học và tối ưu sự tiến bộ của sinh viên. Đối với sinh viên năm nhất Trường Đại học Phương Đông, việc theo dõi quá trình phát triển vốn từ vựng và năng lực đọc qua các nền tảng AI có ý nghĩa đặc biệt bởi đa số sinh viên còn thiếu kỹ năng tự đánh giá và chưa có phương pháp học phù hợp. LA giúp chuyển quá trình học từ “cảm tính” sang “dựa trên dữ liệu”, đảm bảo việc học hiệu quả, có định hướng và đo lường được. Công nghệ LA cho phép AI thu thập và phân tích các dữ liệu học tập quan trọng như: số lượng từ vựng được học, tỷ lệ ghi nhớ, tần suất luyện đọc, tốc độ đọc, mức độ hiểu khi trả lời câu hỏi sau mỗi bài đọc. Thông qua thuật toán phân tích, hệ thống sẽ xác định những mảng từ vựng mà sinh viên còn yếu (ví dụ: từ học thuật, từ mô tả quy trình, từ mang tính trừu tượng), đồng thời đánh giá sự tiến bộ theo từng tuần hoặc từng chủ đề. Điều này giúp sinh viên thấy rõ điểm mạnh, điểm yếu của bản thân và điều chỉnh chiến lược học phù hợp.

Bên cạnh đó, LA hỗ trợ giảng viên theo dõi toàn diện lớp học, nhận diện nhóm sinh viên có tốc độ phát triển từ vựng thấp, khả năng đọc hạn chế hoặc học thiếu nhất quán. Từ dữ liệu phân tích, giảng viên có thể thiết kế bài tập bổ trợ, giao nhiệm vụ từ vựng theo nhóm, cá nhân hoặc can thiệp sớm đối với các trường hợp cần hỗ trợ đặc biệt. Các công cụ như Duolingo for Schools, Quizizz Reports, Google Classroom Analytics hay dashboard tích hợp AI giúp giảng viên tiếp cận dữ liệu trực quan, dễ sử dụng. Ngoài ra, LA còn tạo động lực học tập cho sinh viên qua các báo cáo tiến bộ định kỳ, biểu đồ trực quan thể hiện số từ mới đã học, độ chính xác trong đọc hiểu và mức cải thiện qua từng giai đoạn. Khi người học nhận thấy sự tiến bộ được lượng hóa họ có xu hướng duy trì học tập đều đặn và tích cực hơn.

Thứ tư, thiết kế bài tập đọc từ vựng thông minh dựa trên mức độ cá nhân hóa

Để nâng cao hiệu quả phát triển vốn từ vựng và kỹ năng đọc cho sinh viên năm nhất, việc thiết kế

các bài tập đọc thông minh dựa trên cá nhân hóa là giải pháp mang tính đột phá. Trên nền tảng AI, các bài tập có thể được điều chỉnh linh hoạt theo năng lực, mục tiêu và tiến trình học tập của từng sinh viên, thay thế cách giao bài đọc đồng loạt vốn không phù hợp với sự đa dạng về trình độ trong lớp học. Theo đó, hệ thống AI có thể tự động đánh giá mức độ từ vựng hiện tại thông qua bài kiểm tra ngắn hoặc dữ liệu hành vi học tập, từ đó gợi ý các văn bản có độ khó phù hợp. Sinh viên yếu được giao các bài đọc có tần suất từ vựng cơ bản cao, độ dài ngắn hơn; trong khi sinh viên khá giỏi được tiếp cận văn bản học thuật, giàu collocation và cấu trúc phức tạp hơn. Đồng thời, AI có khả năng chèn chú giải (glossary) thông minh ngay trong bài đọc: giải thích nghĩa từ, cung cấp ví dụ, hiển thị hình ảnh minh họa hoặc phát âm. Nhờ vậy, sinh viên không bị ngắt quãng dòng đọc, tăng hiệu quả hiểu nội dung và ghi nhớ từ theo ngữ cảnh. Hệ thống sẽ tự tạo câu hỏi đọc phù hợp với mức độ khó của từng sinh viên, từ nhận diện từ (word recognition), hiểu nghĩa (vocabulary in context) đến suy luận (inferencing). Điều này giúp quá trình luyện tập có tính thử thách vừa đủ, không gây quá tải nhưng vẫn tạo động lực phát triển. Bài tập cá nhân hóa thúc đẩy sinh viên hình thành quy trình đọc chủ động, tạo sự hào hứng, giảm áp lực và tăng khả năng duy trì thói quen đọc dài hạn.

3. Kết luận

Công nghệ trí tuệ nhân tạo giữ vai trò thiết yếu trong việc phát triển vốn từ vựng và nâng cao kỹ

năng đọc cho sinh viên năm nhất nhờ khả năng cá nhân hóa lộ trình học, cung cấp phản hồi tức thì và hỗ trợ tiếp cận ngữ liệu đa dạng. Trong bối cảnh yêu cầu đổi mới giáo dục ngày càng cao, việc tích hợp AI vào dạy - học ngoại ngữ trở thành xu thế tất yếu giúp khắc phục hạn chế của phương pháp truyền thống và tạo môi trường học tập thông minh, linh hoạt hơn. Về lâu dài, Trường Đại học Phương Đông cần xây dựng chiến lược triển khai đồng bộ gồm: hoàn thiện hạ tầng công nghệ, đào tạo năng lực số cho giảng viên, sinh viên, chuẩn hóa chương trình tích hợp AI và phát triển hệ thống đánh giá dựa trên phân tích dữ liệu. Đây là nền tảng quan trọng để nâng cao chất lượng đào tạo tiếng Anh trong kỷ nguyên chuyển đổi số giáo dục ■

Tài liệu tham khảo

- [1]. Nguyễn Thị Hòa (2023). *Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong dạy - học tiếng Anh ở bậc đại học*. Tạp chí Giáo dục, số 35, tr. 45 - 50.
- [2]. Trần Minh Tuấn (2022). *Phát triển vốn từ vựng tiếng Anh cho sinh viên thông qua công nghệ số*. Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội, số 4, tr. 112-120.
- [3]. Phạm Thị Thu & Lê Quỳnh Trang (2021). *Tác động của AI đối với việc nâng cao kỹ năng đọc hiểu tiếng Anh của sinh viên*. Tạp chí Ngôn ngữ và Đời sống, số 9, tr. 67-73.
- [4]. Nguyễn Thanh Bình (2023). *ChatGPT và tiềm năng ứng dụng trong giảng dạy ngoại ngữ tại Việt Nam*. Tạp chí Khoa học Xã hội và Nhân văn, số 18, tr. 54 - 61.
- [5]. Godwin-Jones, R. (2019). *Language Learning & Technology*, vol. 23 (3), tr. 6 - 14.

Applying Artificial Intelligence technology in vocabulary development to improve reading skills for first-year students at Phuong Dong University

Le Thi Que Anh

Faculty of Foreign Languages, Phuong Dong University

Email: queanh185@gmail.com.

Abstract: This article analyzes the potential and effectiveness of applying Artificial Intelligence (AI) technology in developing vocabulary to enhance reading skills for the first-year students at Phuong Dong University. Based on practical surveys and an analysis of popular AI tools, the study indicates that AI supports personalized learning pathways, strengthens vocabulary retention, and improves reading speed and comprehension accuracy. The paper proposes several feasible solutions, such as building AI-integrated learning ecosystems, employing language chatbots, and applying learning analytics to optimize teaching and learning while meeting the requirements of educational innovation in the digital era.

Keywords: Artificial intelligence, vocabulary, reading skills, first-year students, personalized learning, AI applications in education.